

BỘ NỘI VỤ
Số: 03/2004/TT-BNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 16 tháng 1 năm 2004

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 114/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn

Căn cứ Nghị định số 114/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 45/2003/NĐ-CP ngày 9 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 114/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ như sau:

I. Đối tượng áp dụng:

1. Những người do bầu cử để đảm nhiệm chức vụ theo nhiệm kỳ (gọi chung là cán bộ chuyên trách cấp xã), gồm có các chức vụ sau đây:

1.1. Bí thư, Phó Bí thư đảng uỷ, Thường trực đảng uỷ (nơi không có Phó Bí thư chuyên trách công tác đảng), Bí thư, Phó Bí thư chỉ bộ (nơi chưa thành lập đảng uỷ cấp xã);

1.2. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân;

1.3. Chủ tịch, Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân;

1.4. Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc; Bí thư Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ; Chủ tịch Hội Nông dân và Chủ tịch Hội Cựu chiến binh.

2. Những người được tuyển dụng, giao giữ một chức danh chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã (gọi chung là công chức cấp xã) gồm có các chức danh sau đây:

- 2.1. Chỉ huy trưởng quân sự;
- 2.2. Trưởng Công an (nơi chưa bố trí lực lượng công an chính quy);
- 2.3. Văn phòng - Thống kê;
- 2.4. Tư pháp - Hộ tịch;
- 2.5. Địa chính - Xây dựng;
- 2.6. Tài chính - Kế toán;
- 2.7. Văn hoá - Xã hội.

II. Thực hiện quy chế, chế độ làm việc.

1. Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng Quy chế làm việc giữa Đảng uỷ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc trong hệ thống chính trị ở cơ sở để phối hợp trong lãnh đạo, quản lý điều hành và vận động nhân dân theo trách nhiệm vụ chính trị của địa phương.

2. Cán bộ, công chức cấp xã có trách nhiệm thực hiện quy chế làm việc trong khi giải quyết các vấn đề kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng ở địa phương, những công việc liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của nhân dân và vận động nhân dân thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

3. Chế độ làm việc của cán bộ, công chức cấp xã;

3.1. Cán bộ, công chức cấp xã thực hiện chế độ làm việc 8 giờ một ngày, 40 giờ một tuần;

3.2. Thực hiện chế độ thường trực tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã trong các ngày lễ, tết, và ngày nghỉ theo quy định của Ủy ban nhân dân các cấp.

III. Những việc cán bộ, công chức cấp xã không được làm

1. Trường hợp cán bộ, công chức cấp xã đã thành lập, tham gia thành lập hoặc tham gia quản lý điều hành các doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, bệnh viện tư, trường học tư thì không được tham gia các hoạt động nêu trên trong thời hạn chậm nhất là 06 tháng kể từ ngày được bầu giữ chức vụ hoặc được tuyển dụng vào công chức.

2. Những người được bầu giữ chức vụ Bí thư đảng uỷ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Hội đồng nhân dân, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tại đơn vị mà vợ hoặc